

**ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU  
HUYỆN ỦY PHONG THỔ**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*  
Số 1312-CV/HU

Phong Thổ, ngày 29 tháng 8 năm 2024

V/v báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024

**Kính gửi:**

- HĐND, UBND huyện,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện,

Thực hiện Công văn 2085-CV/TU ngày 27/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024; Thường trực Huyện ủy yêu cầu:

1. HĐND, UBND huyện, các chi đảng bộ cơ sở báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024. Báo cáo gửi Thường trực Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy). Trước ngày **10/9/2024**. Nội dung báo cáo gồm:

a. Phần thuyết minh báo cáo

- Nhận định, đánh giá rõ những kết quả đạt được trên các lĩnh vực (có số liệu cụ thể chứng minh, so sánh với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 đã đề ra và so sánh với cùng kỳ năm trước, số liệu đánh giá ước tính đến 30/9/2024, trừ một số ngành đặc thù lấy theo quy định của ngành, sau ngày 10/9/2024 nếu số liệu có thay đổi so với số liệu ước tính thì các cơ quan, đơn vị tiếp tục cập nhật, bổ sung).

- Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.

- Nhiệm vụ trọng tâm trong 3 tháng cuối năm 2024.

b. Phần phụ biểu: theo mẫu gửi kèm.

2. Văn phòng Huyện ủy tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo của Huyện ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024, trình Thường trực Huyện ủy theo quy định, báo cáo tình trước ngày 15/9/2024.

**Nơi nhận:**

- Như trên,
- Thường trực Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Thanh**



	- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi các cấp ra lớp																		
	Trong đó: + Mầm non	%	98,5																
	+ Tiểu học	%	99,5																
	+ Trung học cơ sở	%	96																
	+ Huy động học sinh hoàn thành THCS ra lớp	%	50																
	- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	54																
	- Mức giảm tỷ suất sinh	%/năm	0,4																
7	- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	<19																
	- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi	%	<26																
	- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3																
	- Đào tạo lao động/năm	Người	1.000																
8	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	50																
	- Giải quyết việc làm cho người lao động/năm	Người	1.000																
<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020-2025</b>	<b>Ghi chú</b>															
	- Tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa	%/năm	>85																
9	- Tỷ lệ số thôn, bản, khu phố đạt tiêu chuẩn văn hóa	%/năm	75																
	- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa	%/năm	98																
10	- Tỷ lệ che phủ rừng	%	45																



